

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 01 - 2025

V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi
con, cấp dưỡng nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Vang**

Các hội thẩm nhân dân:

Bà **Lê Thị Tuyết Mai**

Ông **Nguyễn Văn Sang**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Trương Hoàng Minh Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ** tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Quốc** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 219/2024/TLST - HNGĐ, ngày 21 tháng 10 năm 2024, về việc “**Tranh chấp ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng nuôi con**” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 397/2024/QĐXX - ST, ngày 03 tháng 12 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 276/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** - Bà **Võ Thị Bé N**, sinh năm 1982. **Có mặt**

Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

- **Bị đơn:** - Ông **Mai Văn H**, sinh năm 1973. **Vắng mặt**

Địa chỉ: A, khu vực P, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 7 năm 2024, 4 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:

- Về hôn nhân: Bà Võ Thị Bé N và ông Mai Văn H tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận C. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn do thường xuyên cự cãi, bất hòa, không hòa hợp trong quan hệ vợ chồng dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc, đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Bà N và ông H hiện tại không còn chung sống với nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với ông Mai Văn H.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung tên Mai Thành Đ, sinh

ngày 03 tháng 9 năm 2019, giới tính: Nam. Yêu cầu trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Võ Thị Bé N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện:

- Về hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với ông Mai Văn H.

- Về con chung: Yêu cầu trực tiếp nuôi con chung tên Mai Thành Đ, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2019, giới tính: nam.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ông Mai Văn H đã được cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định nhưng vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án của Thẩm phán, cũng như của Hội đồng xét xử ngày hôm nay là đúng trình tự thủ tục luật định.

+ Về việc giải quyết vụ án: Các yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy.

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Bà Võ Thị Bé N khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con đối với ông Mai Văn H. Bị đơn có nơi cư trú tại quận C, thành phố Cần Thơ. Do đó, quan hệ tranh chấp xác định là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo kết quả xác minh của công an phường T, quận C, thành phố Cần Thơ thì ông Mai Văn H, sinh năm 1973 đăng ký thường trú tại A, khu vực P, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ. Hiện nay đang sinh sống tại nơi đăng ký thường trú. Tòa án nhân dân quận Cái Răng đã tiến hành cấp, tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho ông H theo quy định nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án và xét xử vắng mặt ông Mai Văn H.

[2] *Về nội dung tranh chấp:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Võ Thị Bé N và ông Mai Văn H tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa bà N và ông H là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân giữa bà N và ông H phát sinh mâu

thuần do bất hòa trong cuộc sống dẫn đến thường xuyên tranh cãi, mục đích hôn nhân không đạt được, đã nhiều lần hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành. Quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho ông H theo quy định nhưng ông H vẫn vắng mặt và cũng không có văn bản ý kiến, yêu cầu phản bác lại yêu cầu của bà N. Hiện tại, bà N và ông H vẫn không giải quyết được mâu thuẫn, không còn chung sống với nhau. Từ đó, cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà N và ông H đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên yêu cầu ly hôn của bà N có căn cứ chấp nhận.

[2.2] *Về con chung*: Bà N và ông H có 01 con chung tên Mai Thành Đ, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2019, giới tính: nam, bà N yêu cầu trực tiếp nuôi cháu Mai Thành Đ, hiện tại cháu Đ được bà N chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và cũng không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu nuôi con chung của bà N. Do đó, giao cháu Mai Thành Đ cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật và hoàn cảnh sống. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đ cho ông Mai Văn H theo quy định pháp luật.

[2.2.1] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Bà N yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Xét thấy, trong quá trình giải quyết ông H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Bà N không chứng minh được thu nhập thực tế ông H là bao nhiêu. Tuy nhiên, cháu Đ còn nhỏ cần chi phí cho việc nuôi dưỡng và học tập. Theo quy định của pháp luật cha mẹ phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Do đó, việc đóng góp nuôi con chung là cần thiết, căn cứ nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng và theo quy định của pháp luật về mức cấp dưỡng tối thiểu là 2.205.000 đồng/01 cháu/01 tháng (vùng II) thì ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng con chung 2.205.000 đồng/tháng là phù hợp. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu kể từ ngày tuyên án.

[2.3] *Về tài sản chung*: Bà N xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

[2.4] *Về nợ chung*: Bà N xác nhận không có không yêu cầu giải quyết.

[3] *Về án phí án hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Bà Võ Thị Bé N phải chịu theo quy định.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Ông Mai Văn H phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 56, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Bé N đối với ông Mai Văn H.

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho bà Võ Thị Bé N ly hôn với ông Mai Văn H.

[2]. *Về con chung*: Giao cháu Mai Thành Đ, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2019, giới tính: nam cho bà Võ Thị Bé N trực tiếp nuôi dưỡng.

Dành quyền trông nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông Mai Văn H theo quy định pháp luật không ai được quyền cản trở.

[3]. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Ông Mai Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.205.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[4]. *Về tài sản chung*: Bà N xác nhận không có không yêu cầu giải quyết.

[5]. *Về nợ chung*: Bà N xác nhận không có không yêu cầu giải quyết.

[6]. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: **Bà Võ Thị Bé N phải nộp 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng). Tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003753, ngày 10 tháng 10 năm 2024 của chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố được chuyển thành án phí. Bà Võ Thị Bé N đã nộp xong.**

[7]. *Về án phí cấp dưỡng nuôi con*: **Ông Mai Văn H phải chịu 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng).**

[8]. *Quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- Thi hành án quận Cái Răng;
- VKSND quận Cái Răng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Hồng Vang